

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 250/2022/HS-ST

Ngày 07 - 6 - 2022

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Nguyễn Đức Hạnh
2. Bà Võ Thị Nam

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Tâm - Thư ký Tòa án nhân dân Thành phố H.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H tham gia phiên tòa:***  
Ông Cao Đoàn Lê - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 6 năm 2022 Tòa án nhân dân Thành phố H mở phiên tòa trực tuyến xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 224/2022/HSST, ngày 04/4/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 1590/2022/QĐXXST-HS ngày 25 tháng 4 năm 2022. Phiên tòa được tiến hành tại 02 điểm cầu, điểm cầu trung tâm là Phòng xử án của Tòa án nhân dân Thành phố H, địa chỉ số 131 đường N, phường B, Quận 1, Thành phố H; điểm cầu thành phần là phòng xử án tại Trại tạm giam C (T30) – Công an Thành phố H.

Họ và tên bị cáo: **Khổng Minh T** ; Giới tính: Nam; Sinh năm: 1984, tại tỉnh G; nghề nghiệp: Không; Thường trú và chỗ ở: 496/1/10 đường D, Phường 6, quận G, Thành phố H; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; học vấn: 12/12; Con ông Khổng Minh T và bà Nguyễn Thị Minh H; hoàn cảnh gia đình: bị cáo có vợ và 02 con, con lớn sinh năm 2013 con nhỏ sinh năm 2014; Tiền án, tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 16/10/2021 đến ngày 25/10/2021 bị tạm giam đến nay. Bị cáo có mặt tại điểm cầu thành phần.

***Người bào chữa:*** Luật sư Hà Ngọc T, Đoàn Luật sư Thành phố H bào chữa chỉ định cho bị cáo Khổng Minh T. có mặt tại điểm cầu trung tâm.

***Người bị hại:***

1/ Ông Trần Anh Đ , sinh năm 1970

Địa chỉ: M2.16.11 chung cư J, đường Đ, phường P, Quận A, Thành phố H.  
Xin vắng mặt

2/ Bà Cao Thị Hồng T , sinh năm 1976

Địa chỉ: M2.18.06 chung cư J, đường Đ, phường P, Quận A, Thành phố H.  
Có mặt tại điểm cầu trung tâm.

***Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Ông Không Minh TH , sinh năm 1957

Địa chỉ: 496/1/10 D, Phường 6, quận A, Thành phố H. Có mặt tại điểm cầu trung tâm.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 09 giờ ngày 13/10/2021, Không Minh T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Grande, màu tím, biển số 59V3-138.36 vào khu vực Khu dân cư J, Khu phố 1, phường P, Quận A, Thành phố H để uống cà phê. Tuy nhiên, do đang trong giai đoạn dịch bệnh nên không có quán cà phê nào mở cửa nên T điều khiển xe về công ty, tại địa chỉ số 1-5 đường Ngô Thị Nhạn, phường Tân Thuận Tây, Quận A, Thành phố H làm việc. Trên đường về, T phát hiện chiếc xe ô tô nhãn hiệu Peugeot, màu trắng, biển số 51G-079.13 do ông Trần Anh Đ làm chủ sở hữu đang đậu trước địa chỉ số 52 Đường D4, Khu dân cư J, Khu phố 1, phường P, Quận A, Thành phố H. Ông Đức là cấp trên của chị Thái Thiên Th (vợ T). Trước đây giữa ông Đ và chị T có quan hệ tình cảm với nhau, T đã nhiều lần ngăn cản vợ, nhưng thời gian gần đây qua tìm hiểu T biết được do ông Đ chuẩn bị cưới vợ nên chị T có biểu hiện buồn bã. Do ghen tuông, T đã nảy sinh ý định đốt chiếc xe ô tô nhãn hiệu Peugeot, màu trắng, biển số 51G-079.13 của ông Đ .

Đến khoảng 12 giờ 15 phút cùng ngày, T điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha Grande, màu tím, biển số 59V3-138.36 đi từ công ty ra vỉa hè Khu chế xuất Tân Thuận, phường T, Quận A, Thành phố H mua 02 chai nước suối loại 1,5 lít, sau khi mua 02 chai nước suối, T đổ bỏ T bộ nước trong chai rồi đem 02 vỏ chai đến cây xăng dầu B, địa chỉ số 472 đường H, phường B, Quận A, Thành phố H mua 02 lít xăng đổ vào 02 vỏ chai nước suối, mỗi chai đổ 01 lít xăng. T bỏ 02 chai xăng vào túi nylon màu đen rồi điều khiển xe chạy vào Khu dân cư J, Khu phố 1, phường P, Quận A, Thành phố H. T dựng xe gần máy của mình trên lề đường rồi đi bộ xách theo túi nylon đựng 02 chai xăng đến tiếp cận chiếc xe ô tô nhãn hiệu Peugeot, màu trắng, biển số 51G-079.13 của ông Đ . Đến 13 giờ 50 cùng ngày, lợi dụng lúc vắng người, T đến sau xe ô tô của ông Đ bỏ túi nylon đựng 02 chai xăng dưới gầm xe chỗ bình nhiên liệu rồi lấy bật lửa (hộp quẹt) chuẩn bị sẵn ra đốt vào túi nylon. Khi thấy lửa bốc lên thì T sợ nổ nên bỏ chạy và vứt bỏ bật lửa (hộp quẹt) ở bãi cỏ đối diện xe ô tô của ông Đ . T quay lại

nhìn thì thấy chiếc xe ô tô nhãn hiệu Peugeot, màu trắng, biển số 51G-079.13 của ông Đ đã bốc cháy nên T lấy xe mô tô của mình nhanh chóng tẩu thoát.

Do chiếc xe ô tô nhãn hiệu Vinfast Fadil, màu đỏ, biển số 51H-343.56 của bà Cao Thị Hồng T đậu bên cạnh xe ô tô của ông Đức nên đã bị cháy lan, gây thiệt hại, hư hỏng.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra, Khổng Minh T đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình và xác định địa điểm: nơi thực hiện hành vi phạm tội, nơi mua công cụ thực hiện hành vi phạm tội và nơi vứt bỏ công cụ sau khi thực hiện hành vi phạm tội; cho bị can T xác nhận hình ảnh camera ghi nhận lại T bộ quá trình thực hiện hành vi phạm tội của mình. (Bút lục số 08-11; 13-15; 17-23; 31-38; 43-46; 48-54; 250-255).

- Ngày 21/12/2021, Hội đồng định giá tài sản Tổ tụng hình sự thuộc Ủy ban nhân dân Quận 7 có Kết luận định giá tài sản số 404/KL-HĐĐGTTHS, kết luận như sau:

+ 01 xe ô tô hiệu Vinfast Fadil biển số 51H-343.56, màu đỏ, đăng ký lần đầu tháng 8/2020, bị xâm phạm, giá trị thiệt hại: 310.860.000 đồng.

+ 01 xe ô tô hiệu Peugeot biển số 51G-079.13, màu trắng, đăng ký lần đầu tháng 9/2018, bị xâm phạm, giá trị thiệt hại: 822.000.000 đồng. (BL số 109-117)

- Ngày 05/11/2021, Phân Viện Khoa học hình sự tại Thành phố H Bộ Công an có Kết luận giám định số: 4273/C09B, kết luận như sau:

Vùng cháy đầu tiên là khu vực bánh xe bên phải trục 2 của xe ô tô biển số 51G-079.13.

Nguyên nhân cháy là do tác động của con người đốt tại bánh xe bên phải trục 2 của xe ô tô biển số 51G-079.13 gây cháy xe ô tô biển số 51G-079.13 và cháy lan sang xe ô tô biển số 51H-343.56. (BL số 107, 108)

#### ***Về trách nhiệm dân sự:***

Ông Khổng Minh Th (cha của bị cáo T) đã chủ động liên hệ bồi thường cho ông Trần Anh Đ chủ xe ô tô Peugeot biển số 51G-079.13 số tiền 1.000.000.000 đồng. Ông Đ đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Khổng Minh Th (cha của bị cáo T) đã chủ động liên hệ bồi thường cho bà Cao Thị Hồng T chủ xe ô tô Vinfast Fadil biển số 51H-343.56 số tiền 483.217.200 đồng; bà T đã có đơn bãi nại và xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Ông Khổng Minh Thoại có đơn yêu cầu Ông Trần Anh Đ trả lại số tiền bồi thường dôi dư là 178.000.000 đồng; yêu cầu bà Cao Thị Hồng T trả lại số tiền bồi thường dôi dư là 172.357.200 đồng.

Tại bản cáo trạng số 107/CT-VKS-P2 ngày 22/02/2022, Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H đã truy tố bị cáo Khổng Minh T về tội “Hủy hoại tài sản”

theo khoản 4 Điều 178 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như Cáo trạng truy tố.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Căn cứ khoản 4 Điều 178, điểm s,b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự; Xử phạt bị cáo Khổng Minh T 05 đến 06 năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

- Bị cáo đồng ý với cáo trạng truy tố và không tranh luận gì thêm.

- Luật sư trình bày: Đồng quan điểm với Viện kiểm sát về tội danh cũng như khung hình phạt truy tố đối với bị cáo. Luật sư trình bày thêm về động cơ, hoàn cảnh phạm tội, trạng thái tâm lý của bị cáo khi phạm tội do bức xúc về tình cảm sai trái của vợ bị cáo và bị hại Trần Anh Đ, khi ông Đ lấy vợ, vợ bị cáo có những lời lẽ khiến bị cáo thêm bức xúc và đã nảy sinh ý định đại dột nhất thời, sau đó bị cáo đã rất ăn năn hối cải cho hành vi của mình. Gia đình bị cáo đã bồi thường T bộ thiệt hại cho bị hại và bị hại đã làm đơn bãi nại cho bị cáo. Gia đình bị cáo có công với cách mạng, bị cáo là người có thành tích, được tặng nhiều bằng khen trong quá trình công tác nên đề nghị áp dụng điểm s, b,v khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật hình sự xử bị cáo mức án thấp nhất hoặc thấp hơn mức Viện kiểm sát đề nghị.

Bị hại bà Cao Thị Hồng T trình bày: việc bồi thường là gia đình bị cáo T chủ động bồi thường và hai bên đã thống nhất mức bồi thường do vậy bà không chấp nhận việc ông Khổng Minh Th yêu cầu bà hoàn trả lại phần tiền dôi dư vì đây là tự nguyện.

Bị hại Trần Anh Đ có đơn xin xét xử vắng mặt, trong đơn ông xác nhận đã nhận đủ tiền bồi thường và giữ nguyên yêu cầu bãi nại cho bị cáo.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Khổng Minh Th thừa nhận đã tự nguyện bồi thường cho ông Trần Anh Đ và Cao Thị Hồng T số tiền như các đương sự trình bày; tại phiên tòa ông xin rút lại yêu cầu hoàn trả tiền dôi dư đối với cả hai bị hại Cao Thị Hồng T và Trần Anh Đ.

- Bị cáo và Kiểm sát viên bảo lưu ý kiến của mình đã trình bày trước phiên tòa, không tranh luận bổ sung.

- Lời nói sau cùng của bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định về vụ án như sau:

[1] Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về

thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của họ. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của họ đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận của bị cáo Khổng Minh T tại phiên tòa cơ bản phù hợp với biên bản tiếp nhận nguồn tin về tội phạm, biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu, biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ, kết luận giám định, bản tự khai của bị cáo và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đủ cơ sở xác định: Khoảng 13 giờ 50 ngày 13/10/2021, tại trước địa chỉ số 52 Đường D4, Khu dân cư J, Khu phố 1, phường P, Quận A, Thành phố H, bị can T dùng 02 lít xăng đốt ô tô hiệu Peugeot biển số 51G-079.13, màu trắng, của ông Trần Anh Đ, gây thiệt hại 822.000.000 đồng; khi xe ô tô 51G-079.13 cháy đã cháy lan sang xe ô tô Vinfast Fadil biển số 51H-343.56 của bà Cao Thị Hồng T, gây thiệt hại 310.860.000 đồng dẫn đến hai xe hư hỏng hoàn T với giá trị tổng thiệt hại là 1.132.860.000 đồng.

Hành vi của bị cáo Khổng Minh T đã đủ yếu tố cấu thành tội: “Hủy hoại tài sản” quy định tại khoản 4 Điều 178 Bộ luật hình sự; Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân Thành phố H truy tố bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cao cho xã hội, đã xâm hại đến tài sản của người khác. Bị cáo nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình sẽ bị pháp luật trừng phạt nghiêm khắc, nhưng vẫn cố ý phạm tội nên cần có hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu, nhân thân chưa có tiền án tiền sự, đã bồi thường cho bị hại, gia đình bị cáo có công với cách mạng là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s,b khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017; đối với các thành tích của bị cáo trong quá trình làm việc là chưa đạt mức được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự nên không áp dụng tình tiết này cho bị cáo.

Từ những phân tích nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử xem xét hành vi của bị cáo, tính chất, mức độ, động cơ phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, xét cần có mức án nghiêm, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội thời gian dài, nhằm cải tạo giáo dục riêng đối với bị cáo và răn đe phòng ngừa tội phạm chung cho xã hội.

Trên đây cũng là quan điểm lập luận của Hội đồng xét xử đối với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Ông Khổng Minh Th đã bồi thường cho ông Trần Anh Đ chủ xe ô tô Peugeot biển số 51G-079.13 số tiền 1.000.000.000

đồng, dư 178.000.000 đồng; Ông Khổng Minh Th đã bồi thường cho bà Cao Thị Hồng T chủ xe ô tô Vinfast Fadil biển số 51H-343.56 số tiền 483.217.200 đồng dư 172.357.200 đồng. Xét tại phiên tòa ông Khổng Minh Th rút T bộ yêu cầu, không đề nghị các bị hại hoàn trả lại tiền đã bồi thường đôi dư nên Tòa ghi nhận. Xác định bị cáo Khổng Minh T đã bồi thường xong.

[7] Xét về xử lý vật chứng, án phí:

- Điện thoại, xe máy không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo;

- Hai chiếc xe ô tô bị cháy trả lại cho ông Khổng Minh Th do ông Thoại đã bồi thường xong cho bị hại.

- Ghi nhận việc bà Cao Thị Hồng T đã giao Giấy đăng ký xe ô tô biển số 51H-343.56 cho ông Khổng Minh Th, ông Th được quyền liên hệ các cơ quan có thẩm quyền để làm thủ tục đăng ký quyền sở hữu.

- Vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 4 Điều 178, điểm s,b khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Xử phạt bị cáo Khổng Minh T 05(năm) năm tù về tội “Hủy hoại tài sản”. Thời hạn tù tính từ ngày 25/10/2021 được khấu trừ đi thời gian tạm giữ trước đó từ ngày 16/10/2021

Ghi nhận việc ông Khổng Minh Th rút lại T bộ yêu cầu đòi lại số tiền bồi thường đôi ra đối với hai bị hại Trần Anh Đ và Cao Thị Hồng T.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

- Trả lại cho bị cáo: 01 ĐTDĐ hiệu Iphone 11 Pro, màu vàng, số Imei: 353884101394591, số thuê bao: 0916.688.642 (thực nhận 01 điện thoại Iphone màu vàng. Không kiểm tra được imei do không có nguồn điện, không có imei ở khay sim); 01 xe hai bánh gắn máy màu tím; nhãn hiệu Yamaha, số loại Grande, dung tích xylanh 124, BS: 59V3-138.36, SK: RLCSEE520KY012769; SM: E31016270 (đã qua sử dụng do Khổng Minh T đứng tên chủ sở hữu, không gương, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra);

Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc bật lửa (hộp quẹt) bằng nhựa màu đỏ, đầu hộp quẹt bằng kim loại có khắc chữ “H-VIET”; 01 mắt kính bằng nhựa màu đen, hai bên đuôi mắt kính có nhựa màu trắng hình bầu dẹt dài khoảng 01cm; 01 áo khoác vải màu đen, có đường sọc trắng ở phần tay áo, trên phần cổ áo có mạc

ghi chữ “MLB MAJOR LEAGUE BASEBALL”; 01áo thun màu đỏ, hiệu LOCK MAN; 01 quần Jean dài, màu xanh hiệu TOMMY HILFIGER; 01 đôi giày da màu đen hiệu GMIC; 01 nón bảo hiểm màu trắng, phía trước có chữ YAMAHA, tất cả đã qua sử dụng.

Trả lại cho ông Khổng Minh Thoại 02 chiếc xe ô tô: 01 xe ô tô 4 chỗ hiệu Vinfast BKS 51H-343.56, tình trạng xe: bị cháy từ phần đuôi xe đến phần nắp ca pô xe; 01 xe ô tô Peugeot màu trắng BKS: 51G-079.13, tình trạng xe bị cháy T bộ (theo Biên bản tạm giữ đồ vật, tài liệu ngày 13/10/2021 của Công an phường Phú Thuận, Quận 7)

Ghi nhận việc bà Cao Thị Hồng T tự nguyện giao Giấy đăng ký xe ô tô biển số 51H-343.56 cho ông Khổng Minh Th , ông Th được quyền liên hệ các cơ quan có thẩm quyền để đăng ký quyền sở hữu xe trên.

Theo biên bản tang tài vật số NK2022/359 ngày 15/4/2022 của Cục thi hành án dân sự Thành phố H

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị hại vắng mặt thời hạn kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

**Nơi nhận:**

- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- TAND cấp cao tại TP.HCM (1)
- VKSND TP.HCM; (3)
- Cục THADS TP.HCM; (1)
- Sở Tư pháp TP.HCM; (1)
- Trại giam; (1)
- Bị cáo; (1)
- Dương sự; (4)
- THAHS TP.HCM; (1)
- CA TP. HCM; (1)
- UBND xã nơi bị cáo cư trú; (1)
- Lưu: VT, THS, hồ sơ. (6) (23)

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Thị Hà**





**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ H**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**BIÊN BẢN NGHỊ ÁN**

Vào hồi.....giờ.....phút ngày 20 tháng 8 năm 2020.

Tại: Trụ sở Tòa án nhân dân Thành phố H.

***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Thị Hà

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Đặng Thị Huệ Tú
2. Ông Phạm Công Nhân

Tiến hành nghị án vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số:400/2020/HSST ngày 10 tháng 7 năm 2020, đối với bị cáo:

Trương Lý Thanh Hiền, sinh năm 1984 tại Thành phố H

*Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;*

*Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.*

**HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:**

1. Vụ án không thuộc trường hợp tạm đình chỉ hoặc trả hồ sơ điều tra bổ sung.

Kết quả biểu quyết: ...../..... đồng ý.

2. Những chứng cứ, tài liệu do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thu thập; do Luật sư, bị cáo, người tham gia tố tụng khác cung cấp là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: ...../..... đồng ý.

3. Đủ căn cứ kết tội.

Căn cứ điểm b khoản 3, khoản 5 Điều 250, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017

Kết quả biểu quyết: ...../..... đồng ý.

4. Hình phạt, biện pháp tư pháp áp dụng đối với bị cáo.

Xử phạt bị cáo Trương Lý Thanh Hiền 16 (mười sáu) năm tù về tội “Vận chuyển trái phép chất ma túy”. Thời hạn tù tính từ ngày 16/01/2020.

Phạt bổ sung bị cáo Trương Lý Thanh Hiền 5.000.000 đồng để nộp ngân sách nhà nước.

Kết quả biểu quyết ...../..... đồng ý.

5. Bị cáo không thuộc trường hợp miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt.

Kết quả biểu quyết ...../..... đồng ý.

6. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: ...../..... đồng ý.

7. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm.....

Kết quả biểu quyết: ...../..... đồng ý.

8. Xử lý vật chứng, án phí.

Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực ngày 01/01/2017.

Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu Samsung, có Model: SM-J400F/DS, Imei 358131/09/224406/1, kèm 01 simcard

Tịch thu và tiêu hủy:

+ 01 (một) gói niêm phong, bên ngoài ghi 222/20 Q5 có chữ ký niêm phong của Giám định viên Thượng úy Nguyễn Thanh Điềm và Cán bộ điều tra Trần Xuân Thành, bên trong là mẫu vật còn lại sau khi giám định.

+ 01 (một) thùng carton.

Tiếp tục đăng báo tìm chủ sở hữu trong thời hạn 06 tháng đối với 01 (một) xe máy biển số 52U4-6800, số khung: RMMWCH3MM51-301868, số máy: VDP1P52FMH301868 (không gương, bao sên, dè trước bẻ, xe cũ rỉ sét, máy móc bên trong không kiểm tra), hết thời hạn trên không ai đến nhận thì tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số NK2020/395 ngày 11/8/2020 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố H).

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa quyền kháng cáo tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết. Kết quả biểu quyết: ...../..... đồng ý.

7. Hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên, người bào chữa trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là hợp pháp.

Kết quả biểu quyết: ...../..... đồng ý.

8. Kiến nghị phòng ngừa tội phạm, khắc phục vi phạm.

..... Kết  
quả biểu quyết: ...../..... đồng ý.

Nghị án kết thúc vào hồi.....giờ.....phút, ngày.....tháng.....năm 2020.

Biên bản nghị án đã được đọc lại cho tất cả các thành viên Hội đồng xét xử cùng nghe và ký tên.

**THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN  
TÒA**

**Nguyễn Thị Hà**